

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 245/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Phú Yên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Phú Yên;

Xét Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đăng ký, báo cáo danh mục dự án, công trình cần thiết phải thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Cho phép thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh. Trong đó:

1. Dự án, công trình thuộc trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất là 61 dự án, công trình, với diện tích đất phải thu hồi là 625,42 ha. Trong đó:

- Đất trồng lúa: 157,50 ha (trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước 93,26 ha).
 - Đất rừng phòng hộ: 9,00 ha.
 - Các loại đất còn lại của nhóm đất nông nghiệp: 384,68 ha.
 - Đất phi nông nghiệp: 20,83 ha.
 - Đất chưa sử dụng: 53,41 ha.
- (Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).

2. Dự án, công trình phải chuyển mục đích sử dụng đất là 27 dự án, với tổng diện tích phải chuyển mục đích sử dụng là 173,93 ha (gồm diện tích: Đất trồng lúa: 157,57 ha (đất chuyên trồng lúa nước 93,33 ha), đất rừng phòng hộ: 16,36 ha). Trong đó:

- 04 dự án thuộc trường hợp HĐND tỉnh thống nhất chủ trương đề trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 123,37 ha (trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước 60,32 ha).

- 23 dự án, công trình thuộc trường hợp HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất có tổng diện tích: 50,56 ha. Trong đó:

+ Đất trồng lúa: 34,20 ha (trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước 33,01 ha).

+ Đất rừng phòng hộ: 16,36 ha.

(Chi tiết theo Phục lục 02 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH PHẢI THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 27/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện dự án		Tổng diện tích (khoảng ha)	Loại đất							Căn cứ pháp lý
		Xã, phường, thị trấn	Huyện, TX, TP		Đất nông nghiệp					Đất phi nông nghiệp	Đất chưa sử dụng	
					Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Các loại đất của nhóm đất nông nghiệp			
					Đất trồng lúa	Đất chuyên trồng lúa nước						
	Tổng cộng			625.42	157.50	93.26	9.00	0.00	384.68	20.83	53.41	
I	Thành phố Tuy Hòa			176.49	42.32	42.32	0.00	0.00	102.95	12.63	18.59	
1	Đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất có ký hiệu CC1 và CC3 phía Đông đường Hùng Vương	Xã Bình Kiến	TP Tuy Hòa	3.51					1.36	0.001	2.15	Thông báo số 358/TB-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh; Thông báo số 502/TB-UBND ngày 23/8/2018

												của UBND tỉnh
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Nam khu du lịch sinh thái Sao Việt và Khu dân cư phía Tây Trung tâm an điều dưỡng tàu ngầm	Xã An Phú	TP Tuy Hòa	40.22	15.32	15.32			21.16	3.130	0.61	Quyết định số 14/QĐ-HĐND ngày 14/8/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuy Hòa
3	Xây dựng đường Trần Phú nối dài và Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1)	Phường 2; Phường 8; Xã Bình Ngọc	TP Tuy Hòa	44.33	27.00	27.00				3.00	14.33	Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 19/9/2019 của HĐND tỉnh
4	Tuyên đường số 14 (Đoạn từ đường Nguyễn Tất Thành đến đường Độc Lập - Tp. Tuy Hòa - PY)	Xã Bình Kiến	TP. Tuy Hòa	6.00					4.50	0.50	1.00	Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 và Nghị quyết số 186/NQ-HĐND

												ngày 19/09/201 9 của HĐND tỉnh; Quyết định 1770/QĐ- UBND ngày 30/10/201 9 của UBND tỉnh; Quyết định 801/QĐ- UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh
5	Tuyên đường tránh lũ cứu hộ cứu nạn nổi các huyện thành phố: Tây Hòa, Phú Hòa, Tuy Hòa, Tuy An (giai đoạn 2)	Xã Hòa Kiến	TP. Tuy Hòa	12.00					5.50	6.00	0.50	Công văn số 1955/UB ND- ĐTXD ngày 27/5/2014 của UBND tỉnh

6	Công viên nghĩa trang An Phước Viên	An Phú Hòa Kiến	TP. Tuy Hòa	70.43					70.43			Quyết định số 937/QĐ- UBND ngày 10/5/2017 của UBND Tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư
II	Huyện Phú Hòa			51.19	32.60	32.60	0.00	0.00	7.14	0.45	11.00	
7	Xây dựng đường Trần Phú nối dài và Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1)	Xã Hòa Trị Xã Hòa An	Huyện Phú Hòa	32.20	18.00	18.00			3.20		11.00	Nghi quyết số 178/NQ- HĐND ngày 19/9/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư; Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất, chuyển mục đích

												dụng đất cấp huyện
9	Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp với phát triển hạ tầng đô thị đoạn từ cầu Đà Rằng mới đến cầu Đà Rằng cũ	Hòa An	Huyện Phú Hòa	1.50						1.50		Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án ĐTXD công trình. Dự án đã được HĐND tỉnh cho phép thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 157/NQ-HĐND ngày

											03/5/2019 , nay bổ sung thêm 1,50 ha để làm mái Taluy đường giao thông áp sát kê
10	Khép kín KDC xã Hòa Định Đông (đổi diện trường Trần Quốc Tuân)	X. Hòa Định Đông	Huyện Phú Hòa	3.00	3.00	3.00					Quyết định chủ trương đầu tư số 6402/QĐ- UBND ngày 29/10/201 9 của UBND huyện
11	Khép kín KDC xã Hòa An (đổi diện cây xăng Ân Niên)	X. Hòa An	Huyện Phú Hòa	4.00	4.00	4.00					Quyết định chủ trương đầu tư số 6401/QĐ- UBND ngày 29/10/201 9 của UBND huyện

12	Khép kín KDC chợ trên thôn Phú Lộc	X. Hòa Thắng	Huyện Phú Hòa	0.64							0.64		Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện
13	Khép kín KDC đất cũ trường mẫu giáo tổ 3 thôn Mỹ Thành	X. Hòa Thắng	Huyện Phú Hòa	0.01							0.01		Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện
14	Khép kín KDC đất cũ trường mẫu giáo tổ 2 thôn Mỹ Thành	X. Hòa Thắng	Huyện Phú Hòa	0.03							0.03		Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện
15	Khép kín KDC nông thôn (Nhà trẻ đội 8 thôn Qui Hậu)	X. Hòa Trị	Huyện Phú Hòa	0.03							0.03		Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND

												huyện
16	Khép kín KDC nông thôn (Nhà trẻ đội 9 thôn Qui Hậu)	X. Hòa Trị	Huyện Phú Hòa	0.08							0.08	Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện
17	Khép kín KDC nông thôn (nhà trẻ đội 9 thôn Phụng Tường 2)	X. Hòa Trị	Huyện Phú Hòa	0.01							0.01	Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện
18	Khép kín KDC nông thôn (nhà trẻ đội 6 thôn Phụng Tường 2)	X. Hòa Trị	Huyện Phú Hòa	0.05							0.05	Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 23/08/2016 của UBND huyện
19	Khép kín KDC nông thôn (phân trường thôn Phụng	X. Hòa Trị	Huyện Phú Hòa	0.16							0.16	Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày

23	HTKT KDC NV1, NV2, NV3, NV4 thị trấn Phú Hòa	TT Phú Hòa	Huyện Phú Hòa	3.72	3.72	3.72						Quyết định chủ trương đầu tư số 6400/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện
III	Huyện Đồng Xuân			330.91	72.45	9.01	9.00	0.00	224.79	6.65	18.02	
24	Khu sản xuất chế biến thức ăn và chăn nuôi bò sữa tập trung ứng dụng công nghệ cao Vinamilk Phú Yên	Xuân Phước	Huyện Đồng Xuân	190.00	63.05				117.45		9.50	Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư
25	Nối dài đường Trần Cao Vân đến trường THCS Phan Lưu Thanh và MR nút giao thông đường Phan Trọng	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	1.25	0.76	0.76			0.49			Thông báo số 101/QĐ-UBND ngày 16/04/2018 của UBND huyện Đồng

	Đường - Trần Cao Vân										Xuân về chủ trương đầu tư
26	Sửa chữa và nâng cao an toàn hồ chứa nước Phú Xuân	Xuân Phước	Huyện Đồng Xuân	3.00					2.83	0.17	Quyết định số 1151/QĐ- UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh V/v phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và báo cáo an toàn đập Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Phú Yên
27	Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung áp, hạ	Các xã, thị trấn	Huyện Đồng Xuân	0.27					0.27		Quyết định số 2426/QĐ- UBND ngày

	áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố tỉnh Phú Yên										15/4/2016 của Tổng công ty Điện lực Miền Trung
28	Trạm biến áp 110KV Đồng Xuân và đầu nối	TT La Hai, Xuân Sơn Bắc, Xuân Long	Huyện Đồng Xuân	1.57	0.39	0,39			1.18		Quyết định số 7534/QĐ-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính
29	Tiểu dự án Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Xuân Lãnh – Phú Hải, huyện Đồng Xuân thuộc dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CIREM)	Phú Mỹ, Xuân Lãnh	Huyện Đồng Xuân	26.20	0.70	0.70	9.00		8.50	8.00	Công văn số 1637/UBND-ĐTXD ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh V/v triển khai thực hiện dự án XD CSHT thích ứng biến đổi KH cho đồng bào DT thiểu số (CIREM)

30	Nâng cấp tuyến đường đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến Xóm Ké	TT La Hai	Huyện Đông Xuân	4.27							Quyết định số 1960/QĐ- UBND ngày 31/3/2017 của UBND huyện về chủ trương đầu tư
31	Tiểu dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung cho xã Đa Lộc - xã Xuân Lãnh huyện Đông Xuân thuộc dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CIREM)	Đa Lộc, Xuân Lãnh	Huyện Đông Xuân	15.50							Công văn số 1637/UB ND- ĐTXD ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh V/v triển khai thực hiện dự án XD CSHT thích ứng biến đổi KH cho đồng bào DT thiểu số (CIREM)

32	Dự án Định canh, định cư tập trung xã Xuân Lãnh	Xuân Lãnh	Huyện Đồng Xuân	3.00					3.00		Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2017-2020
33	Định canh, định cư tập trung xã Xuân Quang 1	Xuân Quang 1	Huyện Đồng Xuân	2.07					2.07		Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án chính sách đặc thù hỗ

											trợ phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số miền núi gđ 2017-2020
34	Hạ tầng kỹ thuật các điểm dân cư tập trung xã Xuân Sơn Nam	Xuân Sơn Nam	Huyện Đồng Xuân	0.72					0.64	0.08	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND huyện Đồng Xuân
35	Hạ tầng kỹ thuật KDC xã Xuân Quang 3	Xuân Quang 3	Huyện Đồng Xuân	0.65					0.36	0.29	Quyết định CTĐT số 3669/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND huyện Đồng Xuân

36	Khu đô thị Long Châu	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	7.61	7.50	7.50			0.09	0.02	Thông báo kết luận số 223-KL/HU ngày 8/11/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy V/v xin chủ trương đầu tư
37	Hạ tầng kỹ thuật KDC thuộc Lâm Trường Hà Đan (cũ), KP Long Bình	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	0.34				0.30		0.04	Quyết định CTĐT số 3660/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND huyện Đồng Xuân
38	Hạ tầng kỹ thuật KDC đường Trần Cao Vân, Khu phố Long Châu	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	0.05	0.03	0.03		0.01	0.01		Quyết định CTĐT số 3661/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND huyện

											Đồng Xuân
39	Hạ tầng kỹ thuật KDC trường Cây Thông (cũ), KP Long Châu	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	0.08						0.08	Quyết định CTĐT số 3664/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND Huyện Đồng Xuân
40	Mở rộng mặt bằng dân cư thôn Phú Hải	Phú Mỹ	Huyện Đồng Xuân	1.40						1.40	Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 30/9/2017 của UBND huyện Đồng Xuân
41	Nghĩa trang nhân dân huyện Đồng Xuân (Bao gồm nghĩa trang và đường vào nghĩa trang)	Xuân Quang 2	Huyện Đồng Xuân	7.93						7.93	Quyết định số 3801a/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND

												huyện Đông Xuân
42	Cụm công nghiệp Phước Hòa	Xuân Phước	Huyện Đông Xuân	65.00	0.02	0.02			58.59	5.93	0.46	Quyết định số 1620/QĐ- UBND ngày 17/08/201 8 của UBND tỉnh Phú Yên
IV	Huyện Đông Hòa			14.15	6.15	6.15	0.00	0.00	8.00	0.00	0.00	
43	Bãi Rác công cộng huyện Đông Hòa	Hòa Xuân Đông	Huyện Đông Hòa	9.80	4.80	4.80			5.00			Quyết định số 1760/QĐ- UBND ngày 30/10/201 9 của UBND tỉnh V/v phê duyệt chủ trương

44	Hạ tầng kỹ thuật Khu Dân cư thôn Mỹ Hòa, xã Hòa Hiệp Bắc	Hòa Hiệp Bắc	Huyện Đông Hòa	3.00							Quyết định số 4127/QĐ-UBND, ngày 27/9/2019 của UBND huyện Đông Hòa về việc chủ trương đầu tư (đã thông qua Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 25/12/2015 nhưng hết hạn)
45	Hạ tầng kỹ thuật Khu Dân cư Gò Tre, thị trấn Hòa Hiệp Trung	Hòa Hiệp Trung	Huyện Đông Hòa	1.35	1.35	1.35					Quyết định số 4205/QĐ-UBND, ngày 10/10/2019 của UBND huyện Đông Hòa về việc chủ trương

												đầu tư
V	Huyện Tuy An			35.78	3.98	3.18	0.00	0.00	26.90	1.10	3.80	
46	Xây dựng hội trường UBND xã An Thạch (MR Trụ sở UBND xã An Thạch)	An Thạch	Tuy An	0.20					0.20			Quyết định chủ trương số 5952/QĐ-UBND huyện Tuy An ngày 07/10/2019
47	Mặt bằng trụ sở làm việc UBND huyện	TT Chí Thạnh	Tuy An	1.20	0.50	0.50			0.70			Quyết định chủ trương số 1947/QĐ-UBND huyện Tuy An ngày 31/10/2018
48	Nhà làm việc bảo hiểm xã hội huyện Tuy An	TT Chí Thạnh	Tuy An	0.20						0.20		Quyết định chủ trương số 1659/QĐ-BHXH ngày 29/9/2017 của Bảo Hiểm xã

											Hội Việt Nam
49	Khu đô thị thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An	TT Chí Thạnh	Tuy An	6.06	3.36	2.56			2.70		Quyết định số 5527/2019/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND huyện Tuy An về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án
50	MR Tuyến đường vào bãi rác phía Nam huyện	An Thọ	Tuy An	0.20					0.20		Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 22/09/2017 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án

51	Bãi rác phía Nam Huyện	An Thọ	Tuy An	2.00						Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 22/09/2017 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án
52	Thiền Viện Trúc Lâm	An Thọ	Tuy An	20.00						Thông báo kết luận số 62/TB-UBND ngày 26/02/2020
53	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Tân Quy	An Hòa Hải	Tuy An	0.52						Quyết định chủ trương số 1944/QĐ-UBND huyện Tuy An ngày 30/10/2018

54	Sửa chữa nâng cấp tuyến ĐH 38, đoạn từ cầu Nhất Trí đến UBND xã An Định	An Định	Tuy An	0.20	0.12	0.12			0.08		Quyết định số 2221/QĐ-UBND huyện ngày 21-2-2018 v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019	
55	Kè chống sạt lở bờ biển xã An Chấn, huyện Tuy An (DTL, DGT)	An Chấn	Tuy An	5.20					0.50	0.90	3.80	Thông báo số 12/TB-UBND tỉnh Phú Yên ngày 13/01/2020 về việc giao đề xuất chủ trương đầu tư
VI	Huyện Sơn Hòa			16.90	0.00	0.00	0.00	0.00	14.90	0.00	2.00	

56	Tiểu dự án nâng cấp tuyến đường giao thông thôn Ma Y - thôn Ma Giây	Phước Tân	Sơn Hòa	6.0					4.0	2.0	Công văn số 1637/UB ND-ĐTXD ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CIREM); Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 19/9/2019 của HĐND tỉnh Phú Yên
----	---	-----------	---------	-----	--	--	--	--	-----	-----	---

57	Khép kín khu dân cư dọc đường Trần Phú nối dài (đoạn Đốc Vông)	thị trấn Củng Sơn	Sơn Hòa	2.12						Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Sơn Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020
58	Khép kín khu dân cư dọc QL 25 (đoạn km39+700)	xã Sơn Hà	Sơn Hòa	2.19						Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Sơn Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển

											kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020
59	Đầu tư cơ sở hạ tầng, phân lô chi tiết điểm dân cư dọc 25 (đoạn km48+500)	xã Suối Bạc	Sơn Hòa	1.34						1.34	Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Sơn Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020
60	Đầu tư cơ sở hạ tầng, phân lô chi tiết điểm dân cư dọc đường ĐT 643 (đoạn từ	xã Sơn Định	Sơn Hòa	2.45						2.45	Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của

	ngã tư giao QL 19C đến Trường TH & THCS Sơn Định)										UBND huyện Sơn Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020
61	Khép kín khu dân cư trên địa bàn 02 xã Sơn Hà, Suối Bạc và thị trấn Củng Sơn	Sơn Hà, Suối Bạc, thị trấn Củng Sơn	Sơn Hòa	2.8					2.8		Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND huyện Sơn Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án

PHỤ LỤC 2

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ**

(Kèm theo Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 27/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện dự án, công trình		Tổng diện tích (khoảng ha)	Loại đất							Căn cứ pháp lý
		Xã, phường, thị trấn	Huyện, TX, TP		Đất nông nghiệp					Đất phi nông nghiệp	Đất chưa sử dụng	
					Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Các loại đất của nhóm đất nông nghiệp			
					Đất trồng lúa	Đất chuyên trồng lúa nước						
	Tổng cộng			444.45	157.57	93.33	16.36	0.00	214.37	12.20	43.95	
A	Dự án, công trình thuộc trường hợp HĐND tỉnh thống nhất chủ trương để trình Thủ tướng Chính phủ chấp			306.75	123.37	60.32	0.00	0.00	141.81	6.13	35.44	

	thuận chuyển mục đích sử dụng đất											
I	Thành phố Tuy Hòa			84.55	42.32	42.32	0.00	0.00	21.16	6.13	14.94	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Nam khu du lịch sinh thái Sao Việt và Khu dân cư phía Tây Trung tâm an điều dưỡng tàu ngầm	Xã An Phú	TP Tuy Hòa	40.22	15.32	15.32			21.16	3.13	0.61	Quyết định số 14/QĐ-HĐND ngày 14/8/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Tuy Hòa
2	Xây dựng đường Trần Phú nối dài và Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1)	Phường 2; Phường 8; Xã Bình Ngọc	TP Tuy Hòa	44.33	27.00	27.00				3.00	14.33	Nghị quyết số 178/NQ- HĐND ngày 19/9/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư
II	Huyện Phú Hòa			32.20	18.00	18.00			3.20		11.00	

3	Xây dựng đường Trần Phú nối dài và Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1)	Xã Hòa Trị Xã Hòa An	Huyện Phú Hòa	32.20	18.00	18.00			3.20	11.00	Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 19/9/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư; Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 03/5/2019. Tuy nhiên về địa điểm thực hiện chỉ có xã Hòa Trị nay bổ sung thêm địa điểm thực hiện gồm xã Hòa An, Hòa Trị
III	Huyện Đông Xuân			190.00	63.05				117.45	9.50	
4	Khu sản xuất chế biến thức ăn và chăn nuôi bò sữa tập	Xuân Phước	Huyện Đông Xuân	190.00	63.05				117.45	9.50	Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh về chủ

	trung ứng dụng công nghệ cao Vinamilk Phú Yên											trương đầu tư
B	Dự án, công trình thuộc trường hợp HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất			137.70	34.20	33.01	16.36	0.00	72.56	6.07	8.51	
I	Thành phố Tuy Hòa			2.67	0.02	0.02	2.60	0.00	0.03	0.01	0.01	
1	Xây dựng và vận hành đường dây trung, hạ áp Tiểu dự án Giảm cường độ phát thải trong trong cung cấp	P.Phú Đông; xã Bình Kiến; xã An Phú; xã Hòa Kiến	TP Tuy Hòa	0.02	0.01	0.01			0.01			Quyết định số 109/QĐ-EVNCP ngày 08/01/2014 và Quyết định số 3402/QĐ-EVNCP ngày 26/5/2015 của Tổng Công ty điện lực Miền trung (DA đã

	năng lượng điện tỉnh Phú Yên (Khu vực thành phố Tuy Hòa) thuộc dự án Giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện (Vay vốn KFW)											đăng ký trong NQ số 49/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 nhưng quá 3 năm)
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Đông khu cán bộ chiến sĩ công an tỉnh	Phú Thạnh	TP Tuy Hòa	2.60			2.60					Quyết định số 4874/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND TP. Tuy Hòa về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật khu dân cư phía Đông khu nhà ở cho cán bộ chiến sĩ công an tỉnh

3	Dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện (Vay vốn KfW)	An Phú, Bình Kiến, Hòa Kiến, Phú Đông	TP Tuy Hòa	0.05	0.01	0.01			0.02	0.01	0.01	Quyết định số 109/QĐ-EVNPC ngày 08/01/2014 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình
II	Huyện Phú Hòa			14.65	14.62	14.62	0.00	0.00	0.01	0.01	0.01	
4	Dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện (Vay vốn KfW)	Hòa Quang Nam, Hòa Quang Bắc, Hòa Trị, Hòa An, Hòa Định Đông	Phú Hòa	0.05	0.02	0.02			0.01	0.01	0.01	Quyết định số 109/QĐ-EVNPC ngày 08/01/2014 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình
5	Mở rộng trường THCS TT Phú Hòa	TT Phú Hòa	Huyện Phú Hòa	0.36	0.36	0.36						Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về việc cập nhật dự án vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện

6	Khép kín KDC xã Hòa Định Đông (đối diện trường Trần Quốc Tuấn)	X. Hòa Định Đông	Huyện Phú Hòa	3.00	3.00	3.00						Quyết định chủ trương đầu tư số 6402/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện
7	Khép kín KDC xã Hòa An (đối diện cây xăng Ân Niên)	X. Hòa An	Huyện Phú Hòa	4.00	4.00	4.00						Quyết định chủ trương đầu tư số 6401/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện
8	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư NLK4 thị trấn Phú Hòa	TT Phú Hòa	Huyện Phú Hòa	3.52	3.52	3.52						Quyết định chủ trương đầu tư số 6399/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện
9	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư NV1, NV2, NV3, NV4 thị trấn Phú Hòa	TT Phú Hòa	Huyện Phú Hòa	3.72	3.72	3.72						Quyết định chủ trương đầu tư số 6400/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện
III	Huyện			101.68	9.40	9.01	13.76	0.00	64.01	6.03	8.48	

	Đông Xuân											
10	Nối dài đường Trần Cao Vân đến trường THCS Phan Lưu Thanh và Mở rộng nút giao thông đường Phan Trọng Đường - Trần Cao Vân	TT La Hai	Huyện Đông Xuân	1.25	0.76	0.76				0.49		Thông báo số 101/QĐ-UBND ngày 16/04/2018 của UBND huyện Đông Xuân về chủ trương đầu tư
11	Tiểu dự án Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Xuân Lãnh - Phú Hải, huyện Đông Xuân thuộc dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng	Phú Mỹ, Xuân Lãnh	Huyện Đông Xuân	26.20	0.70	0.70	9.00			8.50	8.00	Công văn số 1637/UBND-ĐTXD ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh V/v triển khai thực hiện dự án XD CSHT thích ứng biến đổi KH cho đồng bào DT thiểu số (CIEM)

	biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CIREM)											
12	Khu đô thị Long Châu	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	7.61	7.50	7.50				0.09	0.02	Thông báo kết luận số 223-KL/HU ngày 8/11/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy V/v xin chủ trương đầu tư
13	HTKT KDC đường Trần Cao Vân, KP Long Châu	TT La Hai	Huyện Đồng Xuân	0.05	0.03	0.03			0.01	0.01		Quyết định số 3661/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND huyện Đồng Xuân
14	Cụm công nghiệp Phước Hòa	Xuân Phước	Huyện Đồng Xuân	65.00	0.02	0.02	4.76		53.83	5.93	0.46	Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 17/08/2018 của UBND tỉnh
15	Trạm biến áp 110KV Đồng Xuân và đầu nối	TT La Hai, Xuân Sơn Bắc, Xuân Long	Huyện Đồng Xuân	1.57	0.39	0,39			1.18			Quyết định 7534/QĐ-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính

IV	Huyện Đông Hòa			11.15	6.15	6.15	0.00	0.00	5.00	0.00	0.00	
16	Bãi Rác công cộng huyện Đông Hòa	Hòa Xuân Đông	Đông Hòa	9.80	4.80	4.80			5.00			Quyết định số 1760/QĐ-UBND, ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh V/v phê duyệt chủ trương
17	Hạ tầng kỹ thuật Khu Dân cư Gò Tre, thị trấn Hòa Hiệp Trung	Hòa Hiệp Trung	Đông Hòa	1.35	1.35	1.35						Quyết định số 4205/QĐ-UBND, ngày 10/10/2019 của UBND huyện Đông Hòa về việc chủ trương đầu tư
V	Huyện Tuy An			7.47	3.99	3.19	0.00	0.00	3.48	0.00	0.00	
18	Mặt bằng trụ sở làm việc UBND huyện	TT Chí Thạnh	Tuy An	1.20	0.50	0.50			0.70			Quyết định chủ trương số 1947/QĐ-UBND huyện Tuy An ngày 31/10/2018
19	Khu đô thị thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An	TT Chí Thạnh	Tuy An	6.06	3.36	2.56			2.70			Quyết định số 5527/2019/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND huyện Tuy An về phê duyệt quy

												hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án
20	Xây dựng và vận hành đường dây trung, hạ áp Tiểu dự án Giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện tỉnh Phú Yên (Khu vực huyện Tuy An) thuộc dự án Giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng	An Ninh Tây, An Ninh Đông	Tuy An	0.01	0.01	0.01						Quyết định số 109/QĐ-EVCPC ngày 08/01/2014 của Tổng công ty điện lực miền trung về phê duyệt dự án đầu tư công trình

	điện (Vay vốn KfW)											
21	Sửa chữa nâng cấp tuyến ĐH 38, đoạn từ cầu Nhất Trí đến UBND xã An Định	An Định	Tuy An	0.20	0.12	0.12			0.08			Quyết định số 2221/QĐ-UBND huyện ngày 21-2-2018 v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019
VI	Huyện Sơn Hòa			0.03	0.01	0.01			0.01	0.01		
22	Dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện (Vay vốn KfW)	Suối Bạc	Sơn Hòa	0.03	0.01	0.01			0.01	0.01		Quyết định số 109/QĐ-EVNPC ngày 08/01/2014 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình
VII	Thị xã			0.05	0.01	0.01			0.02	0.01	0.01	

	Sông Cầu											
23	Dự án giảm cường độ phát thải trong cung cấp năng lượng điện (Vay vốn KfW)	Xuân Cảnh Xuân Thịnh Xuân Đài Xuân Lộc	Sông Cầu	0.05	0.01	0.01			0.02	0.01	0.01	Quyết định số 109/QĐ-EVNPC ngày 08/01/2014 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình